

Hãy gửi chúng tôi thẻ đăng ký thay thế linh kiện

Nhằm mục đích giúp khách hàng luôn được sử dụng nước sạch, và có thể cung cấp dịch vụ bảo dưỡng một cách đầy đủ, chúng tôi đã thực hiện "Chế độ đăng ký người dùng". Khi quý khách thay thế lõi lọc mới, hãy gửi cho chúng tôi "Thẻ đăng ký thay lõi lọc" được đóng gói cùng với sản phẩm.

Chúng tôi sẽ thông báo và đăng ký dịch vụ bảo dưỡng cho quý khách trước khi đến thời gian thay thế lõi lọc tiếp theo.

Đối với khách hàng sử dụng trong thời gian dài

Xin chân thành cảm ơn quý khách đã sử dụng máy lọc nước OAS-9 kiểu I của chúng tôi trong nhiều năm qua. Trong trường hợp quý khách sử dụng máy lọc nước kiểu I (Chặn đầu ra), thì phần thân của máy lọc (Nắp và thân, v.v...) sẽ luôn luôn chịu áp lực nước. Vì vậy, nếu sử dụng trong thời gian dài, thân máy sẽ bị biến dạng và khả năng chịu áp lực sẽ giảm dần. Mức độ giảm tính năng chịu áp lực, và thời gian suy giảm phụ thuộc vào chất lượng nước và áp lực nước, v.v... tại khu vực sử dụng, tuy nhiên sẽ có trường hợp cần phải thay thế thân máy hoặc ống mềm.

Nếu quý khách cảm thấy lo lắng, hãy liên hệ đến cửa số giải đáp thắc mắc của công ty chúng tôi.

Thông số sản phẩm

Tên sản phẩm	Máy lọc nước OAS-9. Bộ lọc OASC-9	
Loại vật liệu	Vòi máy bằng Inox, bộ lọc bằng Nhựa ABS	
Vật liệu lọc	Than hoạt tính, vải không dệt, màng sợi rỗng	
Lưu lượng lọc	0.5L/phút	
Áp lực nước động nhỏ nhất có thể sử dụng	0.07MPa	
Năng lực lọc nước	Lượng clo dư	Tổng lưu lượng lọc 11,000 lít – Ti lệ lọc 80% (Kết quả thí nghiệm theo JIS S 3201)
	Độ đục	Tổng lưu lượng lọc 11,000 lít – Tốc độ dòng chảy 50% (Kết quả thí nghiệm theo JIS S 3201)
	Tổng số Trihalomethane	Tổng lưu lượng lọc 11,000 lít – Ti lệ lọc 80% (Kết quả thí nghiệm theo JIS S 3201)
	Chloroform	Tổng lưu lượng lọc 11,000 lít – Ti lệ lọc 80% (Kết quả thí nghiệm theo JIS S 3201)
	Bromodichloromethane	Tổng lưu lượng lọc 11,000 lít – Ti lệ lọc 80% (Kết quả thí nghiệm theo JIS S 3201)
	Dibromochloromethane	Tổng lưu lượng lọc 11,000 lít – Ti lệ lọc 80% (Kết quả thí nghiệm theo JIS S 3201)
	Bromoform	Tổng lưu lượng lọc 11,000 lít – Ti lệ lọc 80% (Kết quả thí nghiệm theo JIS S 3201)
	Tetrachlorethylene	Tổng lưu lượng lọc 11,000 lít – Ti lệ lọc 80% (Kết quả thí nghiệm theo JIS S 3201)
	Trichlorethylene	Tổng lưu lượng lọc 11,000 lít – Ti lệ lọc 80% (Kết quả thí nghiệm theo JIS S 3201)
	1,1,1-Trichlorethylene	Tổng lưu lượng lọc 11,000 lít – Ti lệ lọc 80% (Kết quả thí nghiệm theo JIS S 3201)
	CAT (Thuốc sâu)	Tổng lưu lượng lọc 11,000 lít – Ti lệ lọc 80% (Kết quả thí nghiệm theo JIS S 3201)
	2-MIB (Nấm mốc)	Tổng lưu lượng lọc 11,000 lít – Ti lệ lọc 80% (Kết quả thí nghiệm theo JIS S 3201)
	Chì hòa tan	Tổng lưu lượng lọc 11,000 lít – Ti lệ lọc 80% (Kết quả thí nghiệm theo JIS S 3201)
Thời gian dự kiến thay bộ lọc	1 năm (Lượng nước sử dụng 1 ngày là 30 lít)	

※ Do việc cải tiến, v.v... Các thông số có thể thay đổi mà không báo trước.

※ Lưu lượng có thể giảm đi so với bộ lọc từ trước đến nay của chúng tôi do thay đổi cấu tạo bên trong.

※ Phần lọc sơ bộ của sản phẩm này sử dụng than hoạt tính đúc. So với các sản phẩm trước đây, khi bị ướt do nước thì bề mặt bộ lọc có thể có các đốm đen, nhưng đây không phải là bất thường.

THÔNG TIN NHÀ CUNG CẤP

Hãng sản xuất

KITZ MICRO FILTER NHẬT BẢN | www.kitzmf.com

Nhập khẩu và phân phối

Công ty TNHH Callme | www.kitzmf.vn | www.callme.vn

Hotline: 1800 6716 - 0907 761 768

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG



MODEL OASC-9

Máy lọc nước uống gia đình – Bộ lọc máy OASICS

Chú ý

- Chỉ dùng để lọc nước máy theo quy định của pháp luật về nước máy.
- Không sử dụng để lọc nước giếng. Ngoài ra, không thể chuyển nước cứng thành nước mềm.
- Đây là sản phẩm dùng cho gia đình. Không sử dụng cho các đối tượng khác.
- Thời gian thay lọc thay đổi tùy theo lưu lượng nước sử dụng, chất lượng nước và áp lực nước, v.v....
- Không sử dụng cho nước có nhiệt độ cao hơn 30C.
- Vì máy lọc nước lọc nguyên tố Clo trong nước máy nên khả năng khử trùng của nước giảm, vì khuẩn dễ dàng phát triển. Do đó, không lọc sẵn nước.
- Tại những vùng khí hậu lạnh, không để máy lọc ở nơi có thể bị đóng đá. Nếu bị đóng đá, các bộ phận máy như lọc, thân máy, vòi nước, linh kiện kim loại có thể bị hỏng gây rò nước.
- Không dùng nước lọc để nuôi cá. Có thể nước lọc chưa hết Clo do điều kiện nước hoặc do lõi lọc kém đi.
- Không để các nguồn nhiệt, hóa chất, chất tẩy rửa gần máy lọc. Sản phẩm có thể bị biến dạng, hóa chất hoặc chất tẩy rửa làm giảm năng lực của máy, có thể gây rò nước.
- Áp lực nước sử dụng thông thường của sản phẩm này là 0.1 ~ 0.6 MPa. Hãy lắp van giảm áp đầu vào nếu áp lực nước cao hơn 0.6MPa. Nếu sử dụng liên tục với áp lực quá mức cho phép, lõi lọc và thân máy có thể bị hỏng gây rò nước.
- Không chia đầu ra của 1 máy lọc nước ra làm nhiều đầu ra, hoặc lọc cho toàn bộ nước cấp trong gia đình (Phương thức lọc trung tâm). Lý do là vì lượng nước sẽ giảm nhiều, tuổi thọ của lõi lọc cũng giảm.
- Không bê gập, hoặc đập mạnh vào ống cấp nước mềm. Áp lực nước có thể tăng cao gây rò nước.
- Lõi lọc là sản phẩm hao mòn. Hãy thay sau 1 năm, hoặc khi lưu lượng nước không đủ. Nếu sử dụng quá năng lực của bộ lọc liên tục, nước chảy ra khỏi bộ lọc có thể không đạt chất lượng nước uống.
- Nước lọc có thể không đạt mức độ nước uống, phát sinh vi khuẩn hoặc mùi lạ nếu khi lắp đặt, khi thay lõi lọc hoặc hàng ngày không tiến hành xả nước.
- Trong ngày thực hiện thay lọc, hãy kiểm tra xem nước có bị rò ra xung quanh thiết bị hay không trước khi đi ngủ, vì thông thường áp lực ban đêm cao hơn ban ngày, việc kiểm tra này để xác nhận xem phần tiếp xúc đã được xiết chặt hay vẫn lỏng, v.v...
- Xử lý lõi lọc và vòng gioăng đã xử dụng giống như rác nhựa, theo quy định của từng thành phố.
- Chỉ sử dụng sản phẩm này cho máy lọc của chúng tôi. Chúng tôi không chịu trách nhiệm với các hư hỏng ảnh hưởng đến con người hoặc tài sản trong trường hợp lắp lõi lọc này với các sản phẩm không phải của công ty chúng tôi.

Chú ý trước khi sử dụng

① Hãy xả nước trước khi sử dụng sản phẩm này theo hướng dẫn ở dưới: Khi lắp lõi lọc lần đầu

Khi thay lõi lọc

2 phút (Khoảng 10 lít)

Khi không sử dụng trong thời gian dài (trên 2 ngày)

Khi bắt đầu sử dụng hàng ngày

10 giây (Khoảng 1 lít)

※ Việc xả nước 2 phút khi lắp máy hoặc khi thay lõi lọc là để rửa sạch phần lõi lọc

.② Trong nước lọc có thể có đục do bọt khí trong vòng 2 ~ 3 ngày sau khi lắp lõi lọc lần đầu hoặc thay lõi lọc. Đây là hiện tượng do màng sợi rỗng bên trong gây ra, để khoảng 1 ~ 2 phút thì sẽ không còn bọt khí nữa. Có thể sử dụng nước có bọt khí này không có vấn đề gì

③ Hãy vệ sinh sạch sẽ vòi nước ở đầu ra, vì máy lọc nước nguyên tố Clo có tác dụng sát trùng, nên ở đầu vòi có thể hình thành các dị vật (ví dụ như mốc, v.v...). Khi vệ sinh phải sử dụng các dụng cụ sạch như bát chải, v.v...

Tên các bộ phận máy lọc nước



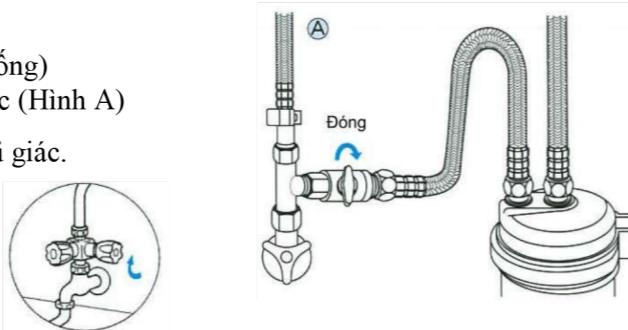
Phương pháp thay lõi lọc

Thay lõi lọc theo trình tự sau.

(Có thể cần các dụng cụ khác tùy theo điều kiện đường ống)

①Đóng van cầu tại phần chia nhánh đường ống cấp nước (Hình A)

※Trong trường hợp dùng máy để bàn thì đóng nút ngắt.



②Mở hết cỡ vòi chuyên dụng.

Xác nhận rằng không có nước chảy ra từ vòi đầu ra.



③Trong trường hợp dùng công xôn để cố định thân máy lọc, thì nói lỏng dai ốc cố định, sau đó tháo thân máy khỏi công xôn (Hình B)

(Sử dụng các dụng cụ như mỏ lết, v.v... khi tháo dai ốc cố định)

④Xác nhận dụng cụ chứa nước phía dưới thân máy. Trong trường hợp không có dụng cụ chứa nước phía dưới thân máy thì có thể sử dụng xô chậu, v.v...để hứng nước.

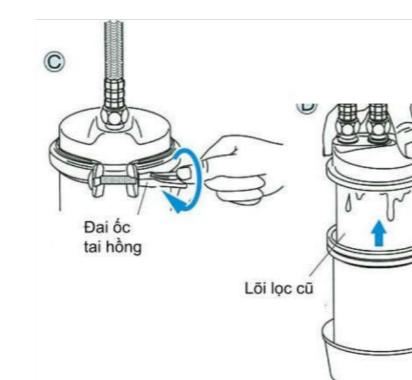


⑤Nói lỏng dai ốc tai hòng, tháo dai kẹp nắp và bình (Hình C)

(Chú ý vì nước sẽ tràn ra)

※Trong trường hợp khó tháo dai kẹp

Trong trường hợp đã tháo dai ốc tai hòng nhưng không tháo được dai kẹp ra khỏi thân máy thì chỉ cần gõ vào kẹp với lực vừa phải là có thể tháo dễ dàng.



⑥Tháo phần nắp tiếp xúc với lõi lọc ra (Hình D).

(Chú ý vì nước trào ra từ thân máy lọc)

※Trong trường hợp nắp và bình khó tháo rời

Xác nhận xem vòi chuyên dụng có đang bị đóng không? (Bước 2)

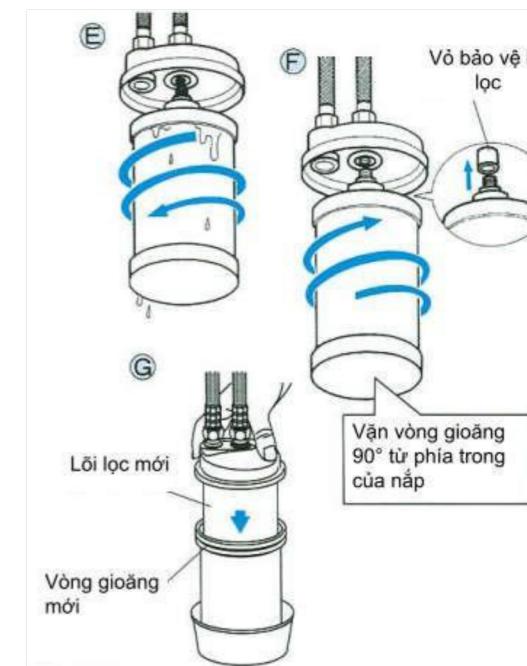
Nếu vòi nước bị đóng thì bên trong máy trở thành trạng thái chân không, nên nắp và thân có thể khó tháo rời. Phải đảm bảo khi tháo nắp và thân máy thì van chuyên dụng phải mở hoàn toàn.

⑦Tháo lõi lọc khỏi phần nắp bằng cách quay lõi lọc ngược chiều kim đồng hồ (Hình E).

⑧Tháo vòng gioăng phía trên của thân máy.

⑨Rửa phía trong của thân máy

(Sử dụng nước rửa bát trong trường hợp quá bẩn. Khi sử dụng chất tẩy rửa thì phải rửa thật sạch.)



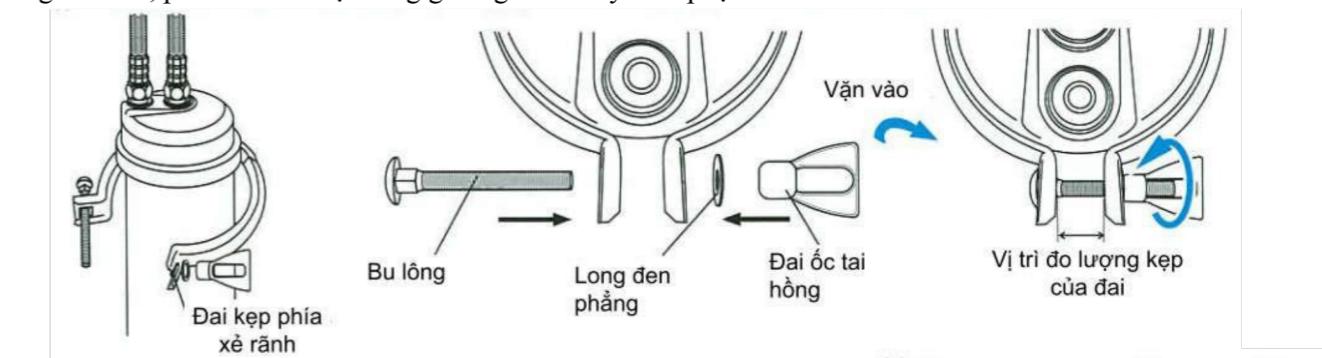
⑩Tháo vỏ bọc bảo vệ trong suốt của lõi lọc mới ra, vặn vít ở phía trong trung tâm của nắp theo chiều kim đồng hồ. Vặn vòng gioăng tiếp phần tiếp xúc của lõi lọc khoảng 90 độ từ chỗ tiếp xúc với mặt trong của nắp. (Hình F)

(Nếu vặn quá chặt có thể làm hỏng vít của lõi lọc.)

⑪Lắp vòng gioăng mới đi kèm theo lõi lọc mới vào thân máy một cách chắc chắn.

⑫Cho phần nắp máy đã được lắp lõi lọc mới vào thân máy (Hình G).

⑬Sau khi lắp phần nắp và thân với nhau, dùng dai kẹp để cố định Chiều rộng kẹp vào của kẹp phải dưới 15mm. Nếu chiều rộng kẹp trên 15mm thì có thể do vòng gioăng thân máy chưa được lắp đúng. Khi đó, phải kiểm tra lại vòng gioăng thân máy và lắp lại.



⑭Mở từ từ van cầu chỗ rẽ nhánh cho đến khi mở hoàn toàn (Hình H).

※Nếu là loại máy để bàn thì mở từ từ nút bên cạnh cho đến khi mở hoàn toàn.

⑮Khi nước từ vòi chuyên dụng bắt đầu chảy ra thì đóng vòi này lại, kiểm tra xem có bị rò nước từ chỗ kẹp, ống mềm hay không (Hình I). (Giáy ăn có thể phát hiện ra rò rỉ ở mức độ rất nhỏ)

⑯Trong trường hợp dùng công xôn cố định thì lắp thân máy vào công xôn, cố định chắc chắn bằng dai ốc.

⑰Sau khi kiểm tra rò rỉ xong, mở hết cỡ vòi chuyên dụng để xả trong 2 phút (Khoảng 10 lít). Việc xả này để xả phần phía trong lõi lọc)

⑱Điều ngày thay lõi lọc vào nhãn kèm theo lõi lọc, dán ở nơi dễ thấy. Dựa vào nhãn này để biết được ngày thay lọc tiếp theo.

